

Số: 01/BCQT-ĐSL/2019

Sơn La, ngày 09 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
(Năm 2018)**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty niêm yết : **Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.**

Địa chỉ trụ sở chính : Thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Điện thoại : 02123 843274 - Fax: 02123 843406.

Email : sls.miaduongsomla@gmail.com

Vốn điều lệ : 97.919.450.000 đồng.

Mã chứng khoán : SLS.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	NQ-ĐHĐCĐTN 2018	25/9/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành; Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát về đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ niên vụ 2017-2018 (từ 01/07/2017 đến hết 30/6/2018); Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018-2019 (Từ ngày 01/07/2018 đến hết ngày 30/6/2019); Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tổng kết nhiệm kỳ 2013-2018; Định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2018-2023;</li><li>- Thông qua Báo cáo tài chính; phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017 - 2018; Quyết toán chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 - 2018; Chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018-2019; Kế hoạch lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2018 – 2019;</li><li>- Thông qua việc sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo Điều lệ mẫu quy định tại (Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính.</li><li>- Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty</li></ul>

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>quy định tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông qua Tờ trình mãn nhiệm kỳ của HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2013-2018 và thông qua danh sách ứng viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III giai đoạn 2018-2023.</p>

## II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo 6 tháng cuối năm 2018).

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT).

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV.HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đặng Việt Anh	CT. HĐQT	09/05/2013	10	100%	
2	Ông Trần Ngọc Hiếu	PCT. HĐQT	29/05/2015	10	100%	
3	Bà Trần Thị Nhi	TV.HĐQT	15/05/2016	10	100%	
4	Ông Thái Văn Hùng	TV.HĐQT	08/10/2016	10	100%	
5	Ông Nguyễn Trường Chinh	TV.HĐQT	23/09/2017	10	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban giám đốc thông qua:
  - Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban Tổng giám đốc.
  - Hội đồng quản trị theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất, kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Tổng giám đốc Công ty gửi Hội đồng quản trị.
  - Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và Kiểm tra tình hình chấp hành tuân thủ các quy định của Pháp luật đối với hoạt động của Công ty.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng thẩm quyền, thực hiện hoàn thành các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Hội đồng quản trị ra quyết định.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

### 4. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2018).

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Số 01/NQ-HĐQT	03/01/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
02	Số 02/NQ-HĐQT	10/01/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
03	Số 03/NQ-HĐQT	16/01/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.



TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
04	Số 04/NQ-HĐQT	22/01/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
05	Số 05/NQ-HĐQT	23/01/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
06	Số 06/NQ-HĐQT	25/01/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
07	Số 07/NQ-HĐQT	26/01/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng..
08	Số 08/NQ-HĐQT	27/01/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng
09	Số 09/NQ-HĐQT	03/02/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng
10	Số 10/NQ-HĐQT	07/02/2018	Thông qua việc ủy quyền cho Ông Trần Ngọc Hiếu – Tổng giám đốc Công ty quyết định một số vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT.
11	Số 11/NQ-HĐQT	22/02/2018	Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2016-2017.
12	Số 12/NQ-HĐQT	02/3/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
13	Số 13/NQ-HĐQT	08/3/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
14	Số 14/NQ-HĐQT	09/3/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
15	Số 15/NQ-HĐQT	15/3/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
16	Số 16/NQ-HĐQT	22/3/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
17	Số 17/NQ-HĐQT	26/3/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
18	Số 18/NQ-HĐQT	29/3/2018	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.
19	Số 19/NQ-HĐQT	30/3/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
20	Số 20/NQ-HĐQT	02/4/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
21	Số 21/NQ-HĐQT	17/4/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
22	Số 22/NQ-HĐQT	23/4/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
23	Số 23/NQ-HĐQT	24/4/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
24	Số 24/NQ-HĐQT	27/4/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
25	Số 25/NQ-HĐQT	19/5/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
26	Số 26/NQ-HĐQT	04/6/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
27	Số 27/NQ-HĐQT	06/6/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
28	Số 28/NQ-HĐQT	06/6/2018	Thông nhất kế hoạch đề nghị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Sơn La kéo dài thời hạn duy trì hạn mức tín dụng ngắn hạn.
29	Số 29/NQ-HĐQT	07/6/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.



TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
30	Số 30/NQ-HĐQT	12/6/2018	Thông nhất kế hoạch đăng ký tham gia làm nhà đầu tư chiến lược tại Công ty TNHH nhà nước MTV nông nghiệp Tô Hiệu.
31	Số 31/NQ-HĐQT	20/6/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
32	Số 32/NQ-HĐQT	21/6/2018	Thông nhất phê duyệt Báo cáo đầu tư; Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn Nhà thầu của “Dự án đầu tư nâng cấp chất lượng đường tỉnh lỵ tại Nhà Máy đường Sơn La”.
33	Số 33/NQ-HĐQT	25/6/2018	Thông nhất phê duyệt Báo cáo đầu tư; Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn Nhà thầu của “Dự án đầu tư nâng cấp chất lượng đường kính trắng RS tại Nhà Máy đường Sơn La”.
34	Số 34/NQ-HĐQT	28/6/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
35	Số 35/NQ-HĐQT	04/7/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
36	Số 36/NQ-HĐQT	12/7/2018	Thông qua Chính sách phát triển vùng nguyên liệu mía niên vụ 2019-2020 của Công ty cổ phần mía đường Sơn La.
37	Số 37/NQ-HĐQT	12/7/2018	Thông qua kế hoạch SXKD niên vụ 2018-2019; Kế hoạch sản xuất mía niên vụ 2019-2020; Kế hoạch BDSC năm 2018; Định biên lao động và Quỹ lương kế hoạch niên vụ 2018-2019.
38	Số 38/NQ-HĐQT	14/7/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
39	Số 39/NQ-HĐQT	16/7/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
40	Số 40/NQ-HĐQT	17/7/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
41	Số 41/NQ-HĐQT	01/8/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
42	Số 42/NQ-HĐQT	06/8/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
43	Số 43/NQ-HĐQT	06/8/2018	Thông qua kế hoạch vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – CN Sơn La để đầu tư xây kho chứa đường và bồn chứa mật rỉ.
44	Số 44/NQ-HĐQT	20/8/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
45	Số 45/NQ-HĐQT	20/8/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
46	Số 46/NQ-HĐQT	24/8/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
47	Số 47/NQ-HĐQT	24/8/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
48	Số 48/NQ-HĐQT	24/8/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
49	Số 49/NQ-HĐQT	28/8/2018	Thông qua kế hoạch Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
50	Số 50/NQ-HĐQT	11/9/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.



TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
51	Số 51/NQ-HĐQT	12/9/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
52	Số 52/NQ-HĐQT	18/9/2018	Thông qua kế hoạch vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – CN Sơn La để bổ sung vốn lưu động SXKD niên vụ 2018-2019
53	Số 53/NQ-HĐQT	25/9/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
54	Số 54/NQ-HĐQT	03/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
55	Số 55/NQ-HĐQT	04/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
56	Số 56/NQ-HĐQT	05/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
57	Số 57/NQ-HĐQT	12/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
58	Số 58/NQ-HĐQT	15/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
59	Số 59/NQ-HĐQT	15/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
60	Số 60/NQ-HĐQT	16/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
61	Số 61/NQ-HĐQT	19/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
62	Số 62/NQ-HĐQT	19/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
63	Số 63/NQ-HĐQT	20/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
64	Số 64/NQ-HĐQT	22/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
65	Số 65/NQ-HĐQT	22/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
66	Số 66/NQ-HĐQT	23/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
67	Số 67/NQ-HĐQT	23/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
68	Số 68/NQ-HĐQT	24/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
69	Số 69/NQ-HĐQT	29/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
70	Số 70/NQ-HĐQT	29/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
71	Số 71/NQ-HĐQT	29/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
72	Số 72/NQ-HĐQT	30/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
73	Số 73/NQ-HĐQT	30/10/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
74	Số 74/NQ-HĐQT	01/11/2018	Thông nhất cử người đại diện theo ủy quyền tại Công ty TNHH hai thành viên Nông nghiệp Tô Hiệu.
75	Số 75/NQ-HĐQT	05/11/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
76	Số 76/NQ-HĐQT	06/11/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
77	Số 77/NQ-HĐQT	08/11/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
78	Số 78/NQ-HĐQT	14/11/2018	Thông qua kế hoạch sửa chữa đường giao thông vùng nguyên liệu mía và kinh phí hỗ trợ sửa đường niên vụ 2018-2019.
79	Số 79/NQ-HĐQT	15/11/2018	Thông qua việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.



TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
80	Số 80/NQ-HĐQT	20/11/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
81	Số 81/NQ-HĐQT	22/11/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
82	Số 82/NQ-HĐQT	23/11/2018	Thông qua kế hoạch sản xuất chế biến đường niên vụ 2018-2019; giá mua mía, giá bán tro bùn; giá cước vận chuyển mía, tro, bùn;
83	Số 83/NQ-HĐQT	27/11/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
84	Số 84/NQ-HĐQT	30/11/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
85	Số 85/NQ-HĐQT	30/11/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
86	Số 86/NQ-HĐQT	04/12/2018	Thông qua việc chi trả cổ tức và thống nhất về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền Chi trả cổ tức năm 2017-2018.
87	Số 87/NQ-HĐQT	04/12/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
88	Số 88/NQ-HĐQT	10/12/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
89	Số 89/NQ-HĐQT	10/12/2018	Thông qua Chính sách thu mua mía niên vụ 2018-2019 và chính sách phát triển vùng nguyên liệu mía niên vụ 2019-2020.
90	Số 90/NQ-HĐQT	17/12/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
91	Số 91/NQ-HĐQT	25/12/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.
92	Số 92/NQ-HĐQT	27/12/2018	Thông qua kế hoạch bán hàng.

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
01	02/QĐ-HĐQT	07/01/2018	Quyết định phê duyệt kế hoạch mua và giá mua phân bón đầu tư cho vùng nguyên liệu mía niên vụ 2018-2019.
02	09/QĐ-HĐQT	06/02/2018	Quyết định phê duyệt khen thưởng cho Ban quản lý điều, hành Công ty cổ phần mía đường Sơn La năm 2016-2017.
03	10/QĐ-HĐQT	06/02/2018	Quyết định phê duyệt khen thưởng cho CBCNLĐ Công ty năm 2017.
04	12/QĐ-HĐQT	22/02/2018	Quyết định triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016-2017.
05	13/QĐ-HĐQT	22/3/2018	Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.
06	14/QĐ-HĐQT	29/4/2018	Quyết định phê duyệt kế hoạch mua và giá mua thuốc BVTV đầu tư chăm sóc cho vùng nguyên liệu mía niên vụ 2018-2019.



TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
07	17/QĐ-HĐQT	21/6/2018	Quyết định phê duyệt “Dự án đầu tư nâng cấp chất lượng đường tỉnh lỵ tại Nhà Máy đường Sơn La”.
08	18/QĐ-HĐQT	21/6/2018	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn Nhà thầu các gói thầu thuộc “Dự án đầu tư nâng cấp chất lượng đường tỉnh lỵ tại Nhà Máy đường Sơn La”.
09	19/QĐ-HĐQT	25/6/2018	Quyết định phê duyệt “Dự án đầu tư nâng cấp chất lượng đường kính trắng RS tại Nhà Máy đường Sơn La”.
10	20/QĐ-HĐQT	25/6/2018	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn Nhà thầu các gói thầu thuộc “Dự án đầu tư nâng cấp chất lượng đường kính trắng RS tại Nhà Máy đường Sơn La”.
11	25/QĐ-HĐQT	12/7/2018	Quyết định phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch tài chính niên vụ 2018-2019.
12	26/QĐ-HĐQT	14/7/2018	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư “Dự án đầu tư nâng công suất dây chuyền chế biến đường ổn định 4.000TMN (giai đoạn 2016-2018) - giai đoạn I (2016-2017) đạt công suất 3.000TMN”.
13	36/QĐ-HĐQT	02/8/2018	Quyết định phê duyệt Quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện cho sản xuất đường và sản xuất phân bón niên vụ 2017-2018.
14	106/QĐ-HĐQT	25/9/2018	Quyết định sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.
15	107/QĐ-HĐQT	25/9/2018	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.
16	117/QĐ-HĐQT	01/11/2018	Quyết định cử người đại diện theo uỷ quyền của thành viên tại Công ty TNHH hai thành viên Nông nghiệp Tô Hiệu.
17	123/QĐ-HĐQT	24/11/2018	Quyết định phê duyệt Quỹ lương kế hoạch niên vụ sản xuất 2018-2019.
18	130/QĐ-HĐQT	17/12/2018	Quyết định phê duyệt kinh phí quà tặng cho CBCNLĐ nhân ngày Công ty ra quân vào vụ sản xuất 2018-2019.
19	132/QĐ-HĐQT	27/12/2018	Quyết định phê duyệt kinh phí quà tặng cho CBCNLĐ nhân dịp tết dương lịch 2019



### III. BAN KIỂM SOÁT (Năm 2018).

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS).

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV.BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thị Thuỷ	Trưởng BKS	15/5/2016	04	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Tài	TV.BKS	23/9/2018	04	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Đãi	TV.BKS	23/9/2018	02	50%	Thôi tham gia BKS từ ngày 25/9/2018
4	Ông Nguyễn Văn Minh	TV.BKS	25/9/2018	02	50%	Tham gia BKS từ ngày 25/9/2018

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông.

Năm 2018, BKS đã tổ chức 4 đợt kiểm tra: Kiểm tra hoạt động SXKD của công ty năm 2018; Thẩm định báo cáo tài chính niên độ tài chính (01/7/2017 – 01/7/2018); Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2018-2019; Kiểm tra quyết toán kinh phí bảo dưỡng sửa chữa năm 2018 (vật tư và tiền lương); Kiểm tra tình hình kinh doanh nông sản và xăng dầu niên độ tài chính 2017-2018 và Quý 1 năm 2018-2019; Kiểm tra tình hình chi tiêu nội bộ; Kiểm tra công tác nguyên liệu thu hồi nợ đầu tư vụ 2017-2018; Kế hoạch đầu tư cho vùng nguyên liệu mía niên vụ 2018-2019; Kiểm tra Công tác mua sắm vật tư, nghiệm thu, tiêu thụ sản phẩm và các phụ phẩm; Công tác mua sắm, nghiệm thu, xuất tiêu thụ hoặc sử dụng vật tư, phụ tùng, dụng cụ, phân bón; Kiểm tra công tác sản xuất chế biến đường niên vụ 2017-2018; Kiểm tra công tác triển khai Dự án đầu tư nâng công suất dây chuyền chế biến đường ổn định công suất 5.000TMN (Giai đoạn 2017-2018) và Dự án bổ sung thiết bị ổn định chất lượng sản phẩm đường tinh luyện;

- Các KSV đã chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công bằng công tác kiểm tra, giám sát trực tiếp và thông qua báo cáo của HĐQT và BDH gửi cho BKS.

- Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và 1 số cuộc họp của BDH. Thông qua việc kiểm tra, giám sát BKS đã kiến nghị với HĐQT, BDH một số giải pháp tích cực trong công tác quản lý, điều hành, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2017-2018 của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Năm 2018 BKS luôn nhận được sự hợp tác tích cực của HĐQT và BDH, các cuộc họp của HĐQT đều mời BKS tham gia, các chủ trương lớn, các quyết định quan trọng BDH đều gửi tài liệu cho BKS. Phần lớn các đề xuất, kiến nghị của BKS đều được HĐQT, BDH tiếp thu, ghi nhận và thực hiện.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có): Không.



**V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34, Điều 6 Luật chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Theo phụ lục số 01 đính kèm Báo cáo).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không.

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm): Không**

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: Theo phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng/năm): Không có.**

**Nơi nhận:**

- Như kg;
- Các TV.HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HSBC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Hiếu**



**PHỤ LỤC SỐ 01**

**Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34, Điều 6 Luật chứng khoán**  
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng cuối năm 2018 của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La)

TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Đặng Việt Anh		Chủ tịch HĐQT			09/5/2013		
2	Trần Ngọc Hiếu		Phó chủ tịch HĐQT, TGD			29/5/2015		
3	Trần Thị Nhi		TV.HĐQT			29/4/2014		
4	Thái Văn Hùng		TV.HĐQT			08/10/2016		
5	Nguyễn Trường Chinh		TV.HĐQT			23/9/2018		
6	Nguyễn Thị Khương		Kế toán trưởng			18/02/2018		
7	Nguyễn Thị Thuỷ		TBKS			15/5/2016		
8	Nguyễn Văn Tài		TV.BKS			23/9/2018		
9	Nguyễn Văn Đãi		TV.BKS			23/9/2018	25/9/2018	Hết nhiệm kỳ bầu lại
10	Nguyễn Văn Minh		TV.BKS			25/9/2018		





**PHỤ LỤC SỐ 02**

**Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng cuối năm 2018 của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La)

TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	<b>Đặng Việt Anh</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			<b>73.958</b>	<b>0,76%</b>	
	<b>NCLQ</b>							
-	Đặng Công Minh		Không					Bố
-	Trần Thị Thái		Không			2.686.060	27,43%	mẹ
-	Lê Thị Sang		Không					Vợ
-	Đặng Hoàng Minh Anh		Không					con
-	Đặng Thị Thu Hằng		Không					Chị
2	<b>Trần Ngọc Hiếu</b>		<b>Phó CT. HĐQT, TGD</b>			<b>131.731</b>	<b>1,35%</b>	
	<b>NCLQ</b>							
-	Tạ Ngọc Hương		Không			283.292	2,89%	Vợ
-	Trần Ngọc Lan		Không					Con
-	Trần Ngọc Tuấn		Không					Con
-	Trần Thị Thái		Không			2.686.060	27,43%	Chị
-	Trần Thị Liên		Không			143.942	1,47%	Chị



TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	<b>Trần Thị Nhi</b>		<b>TV.HĐQT</b>					
	<b>NCLQ</b>							
-	Quốc Hồ Đình Tuấn		Không					Chồng
-	Quốc Thị Bích Ngọc		Không					Con
-	Quốc Yến Chi		Không					Con
-	Trần Thanh Bình		Không					Em
-	Trần Duy Thành		Không					Em
4	<b>Thái Văn Hùng</b>		<b>TV.HĐQT</b>					
	<b>NCLQ</b>							
-	Tôn Nữ Diễm Tú		không					Vợ
-	Thái Tôn Bảo Ngọc		không					Con
-	Thái Thu Thủy		không					Chị
-	Thái Kim Oanh		không					Chị
-	Thái Văn Dũng		không					Anh
-	Thái Kim Yến		không					Chị
5	<b>Nguyễn Trường Chinh</b>		<b>TV.HĐQT</b>					
	<b>NCLQ</b>							
-	Nguyễn Tấn Lực		không					Bố
-	Trần Thị Ty		không					Mẹ



TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
-	Lê Thị Trang		không					Vợ
-	Nguyễn Quốc Cường		không					Con
-	Nguyễn Thị Gia Quý		không					Con
6	Nguyễn Thị Khương		Kế toán trưởng			924	0.0094	
	NCLQ							
-	Phạm Khắc Phong		không					Chồng
-	Phạm Thị Huyền Trang		không					Con
-	Phạm Thị Khánh Huyền		không					Con
	Phạm Thanh Thế		không					Con
-	Nguyễn Thị Lương		không			115	0.001	Em
7	Nguyễn Thị Thủy		TBKS					
	NCLQ							
-	Trần Anh Tuấn		không					Chồng
-	Trần Thiên Kim		không					Con
-	Trần Anh Đạt Viên.		không					Con
-	Nguyễn Thị Tịnh		không					Chị
-	Nguyễn Văn Hải		không					Anh
-	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		không					Chị
-	Nguyễn Thị Búp		không					Chị



TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8	<b>Nguyễn Văn Tài</b>		<b>TV.BKS</b>					
	<b>NCLQ</b>							
-	Nguyễn Văn Sản		Không					Bố
-	Lê Thị Hoàn		Không					Vợ
-	Nguyễn Phương Mai		Không					Con
-	Nguyễn Đức Ngọc		Không					Con
-	Nguyễn Thị Ái Luyện		Không					Chị
-	Nguyễn Thị Hợi		Không					Em
-	Nguyễn Văn Tân		Không					Em
9	<b>Nguyễn Văn Đãi</b>	<b>TV.BKS</b>				<b>840</b>	<b>0.0085</b>	
-	Nguyễn Hữu Triều		Không					Bố
-	Đoàn Thị Thúy		Không			198	0.002	Vợ
-	Nguyễn Thị Phương Thảo		Không					con
-	Nguyễn Hữu Minh Hiếu		Không					con
-	Nguyễn Hữu Đản		Không					Em
-	Nguyễn Hữu Phương		Không					Em
10	<b>Nguyễn Văn Minh</b>	<b>TV.BKS</b>						
-	Đinh Thị Ân							Mẹ
-	Nguyễn Thị Hải							Vợ
-	Nguyễn Duy Mạnh							Con
-	Nguyễn Thùy Duyên							Con
-	Nguyễn Thị Kim Thu							Chị gái